



Đặc tả yêu cầu: Ứng dụng quản lý rạp chiếu phim

Lập trình Ứng dụng Quản lý 2



17/01/2015

Ngô Chánh Đức - Mai Anh Tuấn

ncduc@fit.hcmus.edu.vn – matuan@fit.hcmus.edu.vn

Thiết kế ứng dụng hướng đối tượng

Một rạp chiếu phim có nhiều phòng chiếu.

Mỗi rạp chiếu phim có tên rạp, M hàng ghế, mỗi hàng ghế có N ghế.

Hàng ghế VIP là được quy định bởi riêng cho mỗi rạp. Giá vé của ghế VIP mắc hơn giá vé của ghế thường là 5%. Tuy nhiên, giá vé phải được làm tròn lên 5000 đ.

Có 2 loại phòng chiếu:

- **Phòng chiếu thường:** giá vé ghế thường trước 12h00 là 50.000đ, từ 12h00 – 17h00 là 60.000đ, sau 17h00 là 70.000đ
- **Phòng chiếu cao cấp:** giá vé ghế thường là 12h00 là 100.000đ, từ 12h00 – 17h00 là 120.000đ, sau 17h00 là 140.000đ

Rạp chiếu phải sắp xếp các suất chiếu. Mỗi suất chiếu phim gồm các thông tin sau: Phim, thời điểm chiếu, rạp chiếu. Phim gồm có các thông tin sau: *Tựa phim, Đạo diễn, Thể loại, Thời lượng, Tóm tắt, Poster, Trailer, Độ tuổi quy định, Ngày công chiếu.*

Rạp chiếu sẽ tiến hành nhập phim từ các nhà phát hành phim. Khi đó, rạp chiếu sẽ lập phiếu nhập phim. Thông tin phiếu nhập phim gồm có: *Mã phiếu nhập, ngày nhập, phim, số tiền.* Ngoài ra, rạp chiếu còn có thể áp dụng các chương trình khuyến mãi. Chương trình khuyến mãi có thể áp dụng cho loại phòng chiếu, suất chiếu hoặc phim chiếu.

Rạp chiếu sẽ bán vé trực tiếp cho khách hàng đến mua vé. Thông tin vé gồm có: *Mã vé, suất chiếu (phim, thời điểm chiếu, phòng chiếu), vị trí ghế, loại ghế, số tiền.* Một khách hàng có thể mua nhiều vé của một suất chiếu thông qua một giao dịch. Thông tin giao dịch gồm có: *Mã giao dịch, thời điểm giao dịch, số tiền giao dịch.*

Rạp chiếu phim mong muốn xây dựng ứng dụng cho phép:

A. Quản lý vé

- Nhân viên quản lý vé sử dụng chức năng này để quản lý vé.
- Chức năng cho phép:
 - Bán vé: Quy trình bán vé như sau:
 1. Người dùng chọn tìm suất theo phim hoặc tìm theo ngày chiếu
 2. Người dùng chọn suất chiếu
 3. Người dùng chọn tiếp một hoặc nhiều ghế
 4. Người dùng đặt vé, thanh toán
 5. Hệ thống xuất vé cho khách hàng
 - Tra cứu và xem thông tin vé đã bán.

Thiết kế ứng dụng hướng đối tượng

B. Quản lý phòng chiếu

- Nhân viên quản lý phòng chiếu sử dụng chức năng này để quản lý các phòng chiếu
- Chức năng cho phép:
 - o Xem thông tin, thêm, xóa, sửa loại phòng chiếu
 - o Xem thông tin, thêm, xóa, cập nhật phòng chiếu
 - o Ngoài ra, khi phòng chiếu hư có thể lên lịch sửa chữa phòng chiếu.

C. Quản lý phim

- Nhân viên quản lý phim sử dụng chức năng này để quản lý phim.
- Chức năng cho phép:
 - o Xem thông tin, thêm, xóa, cập nhật thể loại phim
 - o Lập phiếu nhập phim.
 - o Xem thông tin, thêm, xóa, cập nhật phim
 - o Tra cứu phim theo nhiều tiêu chí

D. Quản lý lịch chiếu

- Nhân viên quản lý lịch chiếu sử dụng chức năng này để quản lý lịch chiếu.
- Chức năng cho phép:
 - o Lên lịch chiếu cho một phim được chọn
 - o Xem thông tin, Xóa, cập nhật suất chiếu
 - o Xem lịch chiếu.

E. Quản lý giao dịch

- Nhân viên kế toán sử dụng chức năng này để quản lý các giao dịch.
- Chức năng cho phép:
 - o Tra cứu, xem thông tin, cập nhật, xóa phiếu nhập phim
 - o Tra cứu, xem thông tin, cập nhật, xóa các giao dịch.

F. Quản lý doanh thu

- Người quản lý sử dụng chức năng này để theo dõi doanh thu của rạp
- Chức năng cho phép xem doanh thu theo:
 - o Trong một khoảng thời gian
 - o Theo phòng chiếu
 - o Theo phim chiếu